

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 204/2017/HSST

Ngày: 26/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Thuận

2. Ông Lê Trí Thức

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 209/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng D; sinh ngày: 26/7/1994 tại Lạng Sơn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: phố M, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Hoàng Văn M, sinh năm 1960 và bà Dương Thị O, sinh năm 1967; vợ, con: chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/10/2017, tạm giam từ ngày 01/11/2017 đến nay. Có mặt.

- Người bị hại: Anh Bùi Mạnh T, sinh năm 1987. Địa chỉ: đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Ngọc K, sinh năm 1952. Địa chỉ: đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hoàng D bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hoàng D là nhân viên của cửa hàng hải sản M do anh Bùi Mạnh T làm quản lý. Được sự tín nhiệm của anh Bùi Mạnh T giao cho chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển kiểm soát 12F6-44.. để

chờ hàng. Khoảng 20 giờ ngày 28/9/2017, Hoàng D điều khiển xe đi chơi điện tử, do thiếu tiền nạp thẻ game bị cáo đã mang chiếc xe đi cầm cố lấy tiền chơi điện tử và tiêu xài cá nhân hết dẫn đến không có khả năng lấy lại chiếc xe trả lại cho anh Bùi Mạnh T. Tại biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 166/ĐGTSTT ngày 29/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản xác định giá trị chiếc xe mô tô là 4.200.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 213/KSĐT ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng D có hành vi phạm tội và lý lịch nêu trên ra trước Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng D thừa nhận toàn bộ hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Bị cáo là nhân viên của cửa hàng hải sản M do anh Bùi Mạnh T làm quản lý, trong quá trình làm việc bị cáo được anh Bùi Mạnh T giao cho sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển kiểm soát 12F6-44.. để chờ hàng. Khoảng 20 giờ 28/10/2017 bị cáo điều khiển xe mô tô đến quán Internet T, đường N, phường T, thành phố L để chơi điện tử. Trong quá trình chơi do thiếu tiền để nạp thẻ game, bị cáo đã nảy sinh ý định mang chiếc xe mô tô của anh Bùi Mạnh T đi cầm cố lấy tiền. Quan sát thấy Hoàng Ngọc Q cũng đang chơi điện tử ở trong quán, bị cáo đã nhờ Hoàng Ngọc Q giúp mang xe đi cầm cố, Hoàng Ngọc Q đồng ý và bảo bị cáo mang xe về nhà Hoàng Ngọc Q cầm cố với ông Hoàng Ngọc K (là bố của Q) được 2.200.000 đồng. Bị cáo cầm tiền tiếp tục đi chơi game và tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 00 giờ ngày 29/10/2017 bị cáo nhắn tin cho anh Bùi Mạnh T nói về việc đã cầm cố chiếc xe, đến khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày anh Bùi Mạnh T gặp bị cáo yêu cầu đi lấy lại xe thì bị cáo nói không có tiền để lấy lại xe. Sau đó anh Bùi Mạnh T làm đơn trình báo Công an thành phố Lạng Sơn, cùng ngày bị cáo bị Công an bắt giữ.

Người bị hại anh Bùi Mạnh T cho biết: Anh là người quản lý cửa hàng hải sản M, Hoàng D là nhân viên của cửa hàng, quá trình làm việc tại cửa hàng anh giao cho Hoàng D sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển kiểm soát 12F6-44.. để chờ hàng. Khoảng 00 giờ ngày 29/10/2017 anh nhận được tin nhắn của Hoàng D nói đã mang chiếc xe mô tô của anh đi cầm cố, sau đó anh đã yêu cầu Hoàng D lấy lại chiếc xe nhưng Hoàng D không thực hiện và có thái độ bỏ mặc nên anh đã trình báo Công an thành phố Lạng Sơn. Ngày 08/11/2017 anh đã được Công an thành phố Lạng Sơn trả lại chiếc xe, về phần bồi thường dân sự anh không có yêu cầu gì, anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Ngọc K cho biết: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/10/2017 khi ông đang ở nhà thì Hoàng Ngọc Q là con của ông đưa một nam thanh niên đến nhà, sau này ông mới biết người này tên là Hoàng D, Hoàng Ngọc Q bảo với ông cho Hoàng D vay tiền và Hoàng D để lại chiếc xe mô tô để làm tin, ông đồng ý và cho Hoàng D vay 2.200.000

đồng. Khoảng 19 giờ ngày 29/10/2017 Công an thành phố Lạng Sơn đến yêu cầu ông giao nộp lại chiếc xe, vì chiếc xe liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật nên ông đã giao nộp lại xe cho Công an để phục vụ công tác điều tra. Khi ông cho Hoàng D vay tiền và Hoàng D để lại chiếc xe mô tô cho ông, ông không biết chiếc xe này liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật nên ông yêu cầu bị cáo Hoàng D phải có trách nhiệm trả lại cho ông số tiền 2.200.000 đồng.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Hoàng D phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng D từ 03 đến 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và ông Hoàng Ngọc K, bị cáo phải có trách nhiệm trả lại cho ông Hoàng Ngọc K số tiền 2.200.000 đồng.

Buộc bị cáo Hoàng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà bị cáo Hoàng D thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Trong thời gian làm việc tại cửa hàng hải sản M do anh Bùi Mạnh T làm quản lý, trong quá trình làm việc tại cửa hàng bị cáo đã lợi dụng sự tín nhiệm của anh Bùi Mạnh T giao cho quản lý chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển kiểm soát 12F6-44.. để chở hàng. Ngày 28/10/2017 bị cáo đã mang chiếc xe đi cầm cố lấy tiền chơi game và tiêu xài cá nhân dẫn đến không có năng trả lại tài sản cho anh Bùi Mạnh T.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng D phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu và bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm

minh, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xem xét đưa ra mức hình phạt phù hợp đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định là cần thiết. Vì vậy, hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở và được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 03/11/2017 xác định bị cáo là nhân viên cửa hàng hải sản M thu nhập khoảng 5.000.000 đồng/tháng, số tiền này chỉ đủ chi tiêu, sinh hoạt hàng ngày, bị cáo không có tài sản riêng. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với yêu cầu của ông Hoàng Ngọc K yêu cầu bị cáo phải trả lại 2.200.000 đồng được bị cáo đồng ý. Do vậy cần công nhận sự thỏa thuận này của bị cáo và ông Hoàng Ngọc K.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng D phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/10/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, Điều 589 và Điều 357 của Bộ luật dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Hoàng D và ông Hoàng Ngọc K. Bị cáo phải có trách nhiệm trả lại cho ông Hoàng Ngọc K số tiền 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21; điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hoàng D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
-
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Hoàng Văn Duy

